TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31 /2024/QĐCNTTLH	*Thanh Thủy, ngày 30 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều: 32, 33 và Điều 34 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Nhật Á.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Nhật Á.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Nhật Á, sinh năm 1997; Nơi ĐKHKTT: Khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh P.

Người bị kiện: Anh Đỗ Ngọc H, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: Khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh P.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nhật Á và anh Đỗ Ngọc H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nhật Á và anh Đỗ Ngọc H đều xác định có 01 con chung là cháu Đỗ Anh M, sinh ngày 22/4/2022. Hai bên thỏa thuận:

Giao cháu Đỗ Anh M cho anh Đỗ Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục kể từ khi anh chị chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu M thành niên.

Chị Á không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Nhật Á và anh Đỗ Ngọc H đều không đề nghị giải quyết.

- Những nội dung các bên không thỏa thuận, thống nhất được: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải ;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã Đ;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương Thủy